

Số: 04/2018/QĐST–DS

Long Thành, ngày 26 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26, 35, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 688, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2017/TLST–DS ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 1433/8, tổ 16, ấp P, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

– Bị đơn: Bà Lê Kim G, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 8, ấp T, xã L, huyện Long Thành, Đồng Nai.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Võ Tuấn N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: 512, đường L, tổ 1, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Văn bản uỷ quyền ngày 29/12/2017)

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Bà Lê Kim G có trách nhiệm trả số nợ gốc 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng), không yêu cầu lãi suất cho bà Nguyễn Thị T.

– Về án phí: Bà Nguyễn Thị T và người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn ông Võ Tuấn N thoả thuận, bị đơn bà Lê Kim G chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Hoàn trả bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005230 ngày 15/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

– Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền

chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Nếu không có thỏa thuận, thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm trả nợ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện L
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn N Thùy Trang